

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 01 -10 - 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tý

Ông Phạm Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ **Thái Hồng Đ**, sinh ngày 28 tháng 02 năm 2000 tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn G, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Thái Văn K và bà Huỳnh Thị P; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không, tiền sự: không;

Bị bắt từ ngày 22/6/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2/ **Nguyễn Thanh H** (tên gọi khác là C) sinh ngày 07 tháng 5 năm 2000 tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Thanh P1 và bà Nguyễn Thị Thùy D;

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Vũ Hoàng C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Q, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trương M, sinh năm 1977

Cư trú tại: Buôn E, xã E1, huyện K, Đắk Lắk, vắng mặt.

ông Thái Văn K, sinh năm 1966

Cư trú tại: Thôn G, xã H, thành phố B, Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/6/2018 Thái Hồng Đ, điều khiển xe 47M5- 5497 (xe của ông Thái Văn K là bố ruột của Đ) đi đến nhà Nguyễn Thanh H (trú tại phường X, TP.B) rủ đi trộm cắp tài sản, H đồng ý và vào nhà lấy 01 túi xách đựng dụng cụ gồm khóa, cờ lê. Đ và H điều khiển xe đi dọc theo đường tỉnh lộ 2 xuống huyện K nhằm mục đích phát hiện các xe ô tô tải không có người trông coi sẽ trộm cắp bình ắc quy mang đi bán để tiêu xài cá nhân. Khi đi đến Gara D thuộc Buôn E, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Đ và H phát hiện thấy chiếc xe ô tô biển **K - **** nhãn hiệu Kamat của ông Vũ Hoàng C đang đậu để sửa chữa tại gara của ông D thì H đi vào dùng dụng cụ tháo 02 chiếc bình ắc quy, còn Đ đứng ở ngoài xe để cảnh giới. Khi H và Đ lấy được 02 chiếc bình ắc quy, đang điều khiển xe cùng tài sản trộm cắp được đang đi trên đường thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana bắt giữ được Đ cùng tang vật, còn H chạy thoát.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 38/KLĐGTS ngày 25/6/2018 của Hội đồng định giá huyện K, kết luận 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS Plus one NI50 12V 150ah trị giá 5.580.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập biên bản tạm giữ 02 bình ắc quy màu trắng xanh nhãn hiệu GS Plus One, 01 xe mô tô **M5-**** và 05 cái cờ lê và 01 ba lô màu đen để phục vụ công tác điều tra.

Cáo trạng số 27/CT-VKS-HS ngày 12/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố các bị cáo Thái Hồng Đ và Nguyễn Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại: anh Vũ Hoàng C trình bày lời khai của các bị cáo là đúng, về tài sản bị trộm cắp anh đã được nhận lại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. các bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhất thời phạm tội, đề nghị Tòa giảm nhẹ hình phạt cho

các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana giữ nguyên nội dung bản cáo trạng phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thái Hồng Đ từ 06 đến 09 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô **M5-**** nhãn hiệu Zinda, quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Thái Văn K (cha ruột của Thái Hồng Đ), ông K không biết việc Đ lấy xe và sử dụng vào việc phạm tội. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana trả lại cho ông K tại Quyết định xử lý vật chứng số 18 ngày 28/6/2018 là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Đối với 02 bình ắc quy màu trắng xanh nhãn hiệu GS Plus One NI50 150Ah chủ sở hữu là ông Vũ Hoàng C. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana trả lại cho ông C, tại Quyết định xử lý vật chứng số 18 ngày 28/6/2018 là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Đối với 05 cái cờ lê và 01 cái ba lô màu đen không rõ nhãn hiệu mà các bị cáo dùng để trộm cắp tài sản, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đề cập xử lý.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, bị cáo biết lỗi, hối hận về việc đã làm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về với gia đình, rèn luyện để trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Ana, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án thu giữ được, phù hợp với lời khai bị hại và

các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án: Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 22/6/2018 các bị cáo Thái Hồng Đ và Nguyễn Thanh H đã lén lút thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” là hai chiếc bình ắc quy của xe ô tô biển số 78K-1339 nhãn hiệu Kamat của ông Vũ Hoàng C đang sửa chữa tại Gara D (ở buôn E, xã E1, huyện K, trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 5.580.000^d. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã thành niên, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố các bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định:

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a)”

[4] Xét Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại, đồng thời còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc phải biết tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm bất hợp pháp đều bị pháp luật nghiêm trị, nhưng do xuất phát từ động cơ tham lam, tư lợi cá nhân nên các bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên hoàn toàn phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do bị cáo Thái Hồng Đ và Nguyễn Thanh H thực hiện, cần phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; tình tiết nhân thân của từng bị cáo làm căn cứ cho việc quyết định hình phạt.

[6] Đối với bị cáo Thái Hồng Đ là người khởi xướng, rủ bị cáo Nguyễn Thanh H tham gia trộm cắp, dùng xe mô tô chở H từ thành phố B đến huyện K và đứng canh giới để H thực hiện hành vi phạm tội, tham gia vụ án với vai trò là giúp sức. Bị cáo Nguyễn Thanh H tham gia vụ án với vai trò người thực hành, thực hiện hành vi tích cực, ngay khi được Đ rủ thì đồng ý và chuẩn bị các dụng cụ gồm 05 cờ lê bỏ trong túi xách dùng vào việc phạm tội, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi tháo bình ắc quy để trộm cắp nên các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây hậu quả không lớn, tại phiên

tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô **M5-**** nhãn hiệu Zinda, quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Thái Văn K (cha ruột của Thái Hồng Đ), ông K không biết việc Đ lấy xe và sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana trả lại cho ông K, tại Quyết định xử lý vật chứng số 18 ngày 28/6/2018 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 02 bình ắc quy màu trắng xanh nhãn hiệu GS Plus One NI50 150Ah chủ sở hữu là ông Vũ Hoàng C. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana trả lại cho ông C, tại Quyết định xử lý vật chứng số 18 ngày 28/6/2018 là đúng quy định của pháp luật nên không đề cập xử lý.

Đối với 05 cái cờ lê và 01 cái ba lô màu đen không rõ nhãn hiệu mà các bị cáo dùng để trộm cắp tài sản, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Vũ Hoàng C không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Thái Hồng Đ và Nguyễn Thanh H (tên gọi khác: C) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Thái Hồng Đ 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 22/6/2018.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thanh H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/8/2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 05 (năm) cái cờ lê và 01 (một) cái ba lô màu đen không rõ nhãn hiệu (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2018).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Thái Hồng Đ, Nguyễn Thanh H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS K;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Tuyên